

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày: 27-12-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đông Phong.
Ông Nguyễn Văn Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Chí T1, sinh ngày 05/12/1995 tại huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chí C và bà Hà Thị T; Tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giữ từ ngày 09/9/2023, đến ngày 12/9/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Bị hại: Công ty cổ phần tập đoàn C; Địa chỉ: Số 32 T, phường Đ, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tấn Đ - C/v: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Sĩ C - C/v: Phó giám đốc Ban điều hành hầm Thung Thi phụ trách thi công; Địa chỉ: SN 2b khu tập thể X, phường M, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Xuân T2, sinh năm 1989.
2. Anh Nguyễn Quang T3, sinh năm 1989.
3. Anh Lê Văn T4, sinh năm 1987.
4. Anh Lê Văn T5, sinh năm 1994.

Cùng cư trú tại: Thôn L, xã L, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 3 năm 2021, Lê Chí T1 ký hợp đồng lao động số DC02950/2021/HĐLD-DGC với Công ty cổ phần tập đoàn C làm nhiệm vụ lái máy xúc cho công ty để xây dựng hầm đường cao tốc Bắc Nam tại thôn Thọ Lộc, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình làm việc cho công ty, T1 thường xuyên ở quán ăn của gia đình Lê Xuân T2 và biết T2 có mua dầu của các lái xe trong công trường nên T1 liên hệ với T2 khi nào có dầu để bán thì sẽ gọi cho T2 trước, T2 đồng ý. Do công ty quản lý nghiêm ngặt không được mang dầu ra ngoài bán nên T1 hẹn với T2 rồi thỏa thuận tìm khu vực vắng người, bảo vệ không biết để hút dầu, mỗi can dầu T2 hút được sẽ trả cho T1 200.000 đồng. Tối ngày 28/7/2021, T1 gọi điện cho T2 báo có dầu và bảo T2 cho người lên hút, số lượng dầu hút được là 04 can. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe xúc đào xuống khu vực nghĩa trang Mã Thánh giáp với công trường, lúc này T2 bảo Nguyễn Quang T3 xuống gặp T1, khi T3 đến nơi T1 mở nắp bình nhiên liệu cho T3 dùng ống ti ô hút được 04 can dầu Diesel có tổng khối lượng 122,5 lít. Sau khi hút dầu xong, T1 còn nhờ T3 chở 74 kg sắt phế liệu đến nhà T2 để bán. Sau đó, T1 đóng nắp bình và điều khiển xe về bãi đỗ của công ty.

Quá trình điều tra, Lê Chí T1 đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 09/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Hà Trung đã bắt được T1 khi đang lẩn trốn tại xã Đại Quang, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Cơ quan điều tra xác định số lượng dầu máy được rút ra từ xe của Lê Chí T1 là dầu Diesel (loại D.O 0,05S-II) thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần tập đoàn C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG ngày 04/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hà Trung kết luận: Giá sử dụng để định giá được lấy từ giá thị trường bán dầu Diesel (loại D.O 0,05S-II) ngày 28/7/2021 là 16.690 đồng/lít. T1 trộm cắp 122,5 lít dầu Diesel có giá trị là 2.044.525 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 6673/C09-P4 ngày 31/8/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Số chất lỏng gửi giám định đều là dầu Diesel.

Về vật chứng: Đối với 74 kg sắt phế liệu đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Công ty cổ phần tập đoàn C đã nhận lại toàn bộ số dầu bị mất trộm và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Lê Xuân T2 và các đối tượng có liên quan đã bị xét xử tại Bản án số 02/2022/HS-ST ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Bản cáo trạng số: 90/CT-VKSHT ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo Lê Chí T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Chí T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Chí T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Chí T1 với mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về dân sự: Tài sản bị cáo Lê Chí T1 trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Lê Chí T1 74kg sắt phế liệu.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị Quyết 236/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Lê Chí T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T3 tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá T3 điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên trong tối ngày 28/7/2021, tại thôn Thọ Lộc, xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Lê Chí T1 lợi dụng sơ hở của Công ty cổ phần tập đoàn Đèo Cả lén lút trộm cắp 122.5 lít dầu Diesel (loại D.O 0,05S-II) trị giá là 2.044.525 đồng của bị hại. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo Lê Chí T1 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sở hữu tài sản của người bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Bị cáo Lê Chí T1 là thanh niên có sức khỏe, có công ăn việc làm ổn định nhưng vì lòng tham đã lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra hết sức manh động, táo bạo và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình đối với quần chúng nhân dân địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Lê Chí T1 là người có nhân thân tốt, không có tiền sự, tiền án; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; Có ông ngoại tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và bác ruột là liệt sĩ, có bằng Tổ quốc ghi công quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Chí T1 như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, bị Cơ quan điều tra bắt theo quyết định truy nã; việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết; nhưng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo thấy được có sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[6] Về các vấn đề khác:

[6.1] Trách nhiệm dân sự: Bị hại là Công ty cổ phần tập đoàn C không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Vật chứng: Đối với 74 kg sắt phế liệu thuộc sở hữu của bị cáo Lê Chí T1, không phải là vật chứng của vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[6.3] Án phí: Bị cáo Lê Chí T1 là người bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6.4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết 236/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Chí T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Chí T1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2023.

Vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lê Chí T1 74 kg sắt phế liệu. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/12/2023 giữa Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Án phí: Bị cáo Lê Chí T1 phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND H.Hà Trung;
- VKSND T.Thanh Hóa;
- CQĐT CA H.Hà Trung;
- Nhà tạm giữ, CA H.Hà Trung;
- CQTHAHS CA H.Hà Trung;
- Chi cục THADS H.Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Tiến Thịnh